

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày: 08 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hoàng Xuân L

. Ông Phạm Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1) Nguyễn Thành L (tên gọi khác: C E) - sinh năm 1997, tại VN - KH; nơi cư trú: Thôn TP - xã VP - huyện VN - tỉnh KH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

- Tiền án:

. 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2016/HSST ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa;

. 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2016/HSST ngày 14/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa. Tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 31/2016/HSST ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh thành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù.

. 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2016/HSST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa - tỉnh Khánh Hòa.

Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/QĐTHHP ngày 11/02/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa - tỉnh Khánh Hòa, tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù tại Bản án số 79/2016/HSST ngày 14/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh và hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án số 128/2016/HSST ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa thành hình phạt chung là 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2019, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm của ba bản án.

- Nhân thân: Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định khởi tố bị can số 91 ngày 22/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/9/2020, tạm giam ngày 17/9/2020. Có mặt.

2) Trần Nguyễn Anh T (tên gọi khác: T1) - sinh năm 1992, tại VN - KH; nơi cư trú: Thôn PC2N - xã VP - huyện VN - tỉnh KH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc G và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2020 của Trưởng Công an xã Vạn Phú - huyện Vạn Ninh; nhân thân: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Phúc H - sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố số 8 - thị trấn VG - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn T - sinh năm 1962; trú tại: Thôn SL - xã VT - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Tấn V (tên gọi khác: X) - sinh năm 1991; trú tại: Thôn HL - xã VL - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Qu - sinh năm 1972; trú tại: Thôn PC2N - xã VP - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Đăng V - sinh năm 1973; trú tại: Thôn TĐT - xã VL - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị L - sinh năm 1974; trú tại: Tổ dân phố số 01 - thị trấn VG - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Bà Võ Thị Đ - sinh năm 1940; trú tại: Thôn TD2 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Đ1 - sinh năm 1954; trú tại: Thôn PC2N - xã VP - huyện VN - tỉnh KH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên trong các ngày 17 và ngày 18/5/2020, Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/5/2020, Trần Nguyễn Anh T rủ Nguyễn Thành L đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 79V1 - 072.11 (đã được L dùng băng keo màu đen dán biển số thành 78N1 - 872.11) chở theo Trần Nguyễn Anh T đi theo Quốc lộ 1A đến khu vực thôn TD 2 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH. Khi đi ngang qua nhà bà Võ Thị Đ thấy không có người trông coi nên L dừng xe phía trước nhà bà Đ cho T đứng canh giới, còn L lén lút đi vào bên trong nhà. Khi đi đến căn phòng phía sau nhà L nhìn qua khung cửa sổ làm bằng sắt thì thấy bên trong phòng có tài sản, L dùng tay kéo mạnh làm cho khung sắt rơi ra khỏi vách tường, L leo vào bên trong nhà trộm cắp số tài sản của ông Nguyễn Phúc H (con trai bà Đ) gồm: 01 giỏ nhựa có quai xách màu xanh - đỏ - trắng - vàng, bên trong có giỏ có chứa: 01 máy hàn mini hiệu Boscher, kiểu máy MMA-200; 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu Crow, số máy: 16011503832; 01 máy cắt cầm tay màu vàng hiệu Leiya, kiểu máy: LY100-01; 01 máy bơm nước màu xanh, đỏ hiệu Kim Cửu Long; 01 cuộn dây điện hiệu Standaard màu xám, loại (3 x 2,5) dài 30 mét; 01 ổ cắm điện; 01 phích điện. Sau khi trộm cắp được, L mang số tài sản này ra nơi T đang đợi rồi T điều khiển xe mô tô chở cả hai cùng số tài sản trên về nhà T tại thôn PC2N - xã VP cất giấu và tìm cách tiêu thụ tài sản. T mang giỏ xách có máy hàn, máy khoan, máy cắt, dây điện, ổ cắm điện, phích điện bán cho Nguyễn Văn Q với số tiền 1.100.000đồng, T cùng L tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Riêng máy bơm T cất giữ tại nhà T. Vụ việc sau đó bị phát hiện, Cơ quan điều tra đã thu hồi được các tài sản này.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/2020/KL-TTHS ngày 24 tháng 6 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận:

- 01 giỏ nhựa có quai xách, màu xanh - trắng - đỏ - vàng, đã cũ, rách nhiều chỗ, không còn giá trị sử dụng.

- 01 máy hàn mini hiệu Boscher, kiểu máy: MMA-200 trị giá 1.080.000đồng.

- 01 máy khoan cầm tay màu xám, hiệu Crow trị giá 544.000đồng.

- 01 máy cắt cầm tay màu vàng, hiệu Leiya, kiểu máy: LY100-01 trị giá 480.000đồng.

- 01 máy bơm nước màu xanh, đỏ, hiệu Kim Cửu Long trị giá 392.000đồng.

- 01 cuộn dây điện hiệu Standaard, màu xám, loại (3 x 2,5), dài 30 mét trị giá 384.000đồng.

- 01 ổ cắm điện đã qua thời gian sử dụng trị giá 10.000đồng.
- 01 phích điện đã qua thời gian sử dụng trị giá 2.500đồng.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 2.892.500đ (hai triệu tám trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/5/2020, Nguyễn Thành L rủ Trần Nguyễn Anh T đi tìm ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. L điều khiển xe mô tô biển số 79V1 - 072.11 (đã được L dùng băng keo màu đen dán biển số thành 78N1 - 872.11) chở theo Trần Nguyễn Anh T. Khi đi đến đường bê tông thuộc thôn SL - xã VT - huyện VN - tỉnh KH, L và T phát hiện tại xưởng gỗ do ông Phạm Văn Tr làm chủ sở hữu được đặt trong một trường học bỏ hoang không có ai trông coi nên cả hai nảy sinh ý định vào bên trong trộm cắp tài sản. T ngồi ngoài cánh giới, L đi bộ vào bên trong trường học, khi đi đến một căn phòng có để nhiều đồ gỗ L quan sát thấy ở trong phòng có để nhiều tài sản của ông Tr không có ai trông coi nên L lén lút trộm cắp số tài sản: 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu vàng đồng; 01 máy mài kim loại (loại 2 đầu mài) màu xanh hiệu Yida; 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingo Angle Gider; 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N100, loại bàn phím, màu đen bên trong có 01 sim điện thoại di động mạng Viettel số 0977185519. Sau đó L cùng T mang số tài sản vừa trộm cắp được về nhà của T tại PC2N - xã VP cất giữ rồi tìm cách tiêu thụ.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T bán 01 máy mài kim loại (loại 2 đầu mài) màu xanh, hiệu Yida và 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingo Angle Gider cho anh Bùi Tấn V với số tiền 700.000đồng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày L mang cầm cố 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu vàng đồng cho bà Đặng Thị L1 là chủ cửa hàng điện thoại di động PQ có địa chỉ tại tổ dân phố số 01 - thị trấn VG - huyện VN với số tiền 700.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N100 L đã tháo sim vứt bỏ và bán cho bà Đặng Thị L1 với số tiền 100.000đồng.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/5/2020, L cùng T mang bán 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King cho ông Bùi Đăng V với số tiền 500.000đồng. Số tiền có được sau khi bán các tài sản trộm cắp, L và T tiêu xài cá nhân hết. Vụ việc sau đó bị phát hiện và thu giữ các tài sản đã trộm cắp. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Nokia N100 và 01 sim điện thoại di động mạng Viettel số 0977185519 của ông Phạm Văn Tr không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 69/2020/KL-TTHS ngày 30 tháng 7 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận:

- 01 máy tính bảng hiệu Ipad (thế hệ 5), màu vàng đồng trị giá 6.894.000đồng.
- 01 máy mài kim loại có 02 đầu mài màu xanh, hiệu Yida trị giá 840.000đồng.

- 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King trị giá 805.000đồng.
- 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingo Angle Ginder trị giá 567.000đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, kiểu máy N100 trị giá 140.000đồng.
- 01 sim điện thoại di động mạng Viettel trị giá 40.000đồng.

Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 9.286.000đ (chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

. Bị hại ông Nguyễn Phúc H đã nhận lại được đầy đủ các tài sản bị trộm cắp và không còn yêu cầu gì.

. Bị hại ông Phạm Văn Tr đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp gồm: 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu vàng đồng; 01 máy mài kim loại (loại 02 đầu mài), màu xanh hiệu Yida; 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingo Angle Gider; 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King. Ông Tr không yêu cầu bồi thường 01 điện thoại di động hiệu Nokia N100, 01 sim điện thoại di động mạng Viettel bị mất và không còn yêu cầu gì.

. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Tấn V, ông Nguyễn Văn Q, ông Bùi Đăng V, bà Đặng Thị L, bà Võ Thị Đ không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSVN ngày 20 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Thành L, Trần Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 Điều 51; điểm g - h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành L, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

+ Khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Nguyễn Anh T, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt bị hại là ông Nguyễn Phúc H, ông Phạm Văn Tr; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Tấn V, ông Nguyễn

Văn Q, ông Bùi Đăng V, bà Đặng Thị L, bà Võ Thị Đ. Nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này, đồng thời những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Phúc H và của ông Phạm Văn Tr như nội dung bản Cáo trạng số 72/CT-VKS VN ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng hơn 16 giờ 00 phút ngày 17/5/2020, tại nhà bà Võ Thị Đ thuộc thôn TD 2 - xã VT - huyện VN - tỉnh KH, Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T đã có hành vi trộm cắp 01 giỏ nhựa có quai xách, màu xanh - đỏ - trắng - vàng bên trong giỏ có chứa: 01 máy hàn mini hiệu Boscher; 01 máy khoan cầm tay màu xám, hiệu Crow; 01 máy cắt cầm tay màu vàng hiệu Leiya; 01 máy bơm nước màu xanh, đỏ hiệu Kim Cửu Long; 01 cuộn dây điện hiệu Stadard, màu xám loại (3 x 2,5) dài 30 mét; 01 ổ cắm điện; 01 phích điện của ông Nguyễn Phúc H với tổng trị giá là 2.892.500đ (hai triệu tám trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng). Và khoảng hơn 12 giờ 00 phút ngày 18/5/2020, tại xưởng gỗ của ông Phạm Văn Tr thuộc thôn SL - xã VT - huyện VN - tỉnh KH, Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu vàng đồng; 01 máy kim loại (loại 02 đầu mài), màu xanh, hiệu Yida; 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingco Angle Gider; 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N100, loại bàn phím màu đen bên trong có 01 sim điện thoại di động mạng Viettel của ông Phạm Văn Tr với tổng trị giá là 9.286.000đ (chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T đã trộm cắp là 12.178.500đ (mười hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Nên với các hành vi này, bị cáo Nguyễn Thành L và bị cáo Trần Nguyễn Anh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội ở địa phương. Vì muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác. Chỉ trong thời gian ngắn, từ ngày 17/5/2020 đến ngày 18/5/2020, các bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Hành vi trên đây của các bị cáo là phạm tội 02 lần trở lên, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều là người khởi xướng, rủ rê bị cáo còn lại đi trộm cắp tài sản. Bị cáo L là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo T là người giúp sức tích cực, đứng cảnh giới cho bị cáo L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Nguyễn Thành L là người đã có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2019, chưa được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 22/9/2020, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định khởi tố bị can số 91. Lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học, nghiêm túc sửa chữa, khắc phục những sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Như vậy là tái phạm, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trần Nguyễn Anh T là người có 01 tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2020 của Trưởng Công an xã Vạn Phú - huyện Vạn Ninh.

Chúng tỏ các bị cáo đều là người có nhân thân xấu; không chịu tiếp thu cải tạo, làm ăn lương thiện; thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác; coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; hầu hết tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ông Nguyễn Phúc H đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp gồm: 01 giỏ nhựa có quai xách, màu xanh - trắng - đỏ - vàng; 01 máy hàn mini hiệu Boscher, kiểu máy: MMA-200; 01 máy khoan cầm tay màu xám, hiệu Crow; 01 máy cắt cầm tay

màu vàng, hiệu Leiya, kiểu máy: LY100-01; 01 máy bơm nước màu xanh, đỏ, hiệu Kim Cửu Long; 01 cuộn dây điện hiệu Stadard, màu xám, loại (3 x 2,5), dài 30 mét; 01 ổ cắm điện; 01 phích điện. Tại phiên tòa, tuy ông H vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của ông H có tại hồ sơ vụ án thì ông H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

+ Ông Phạm Văn Tr đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp gồm: 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu vàng đồng; 01 máy mài kim loại (loại 02 đầu mài), màu xanh hiệu Yida; 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingco Angle Gider; 01 máy cắt (dạng đĩa) cầm tay màu xanh, hiệu King. Riêng đối với điện thoại di động hiệu Nokia N100 và 01 sim điện thoại di động mạng Viettel số 0977185519 bị cáo L đã bán cho người khác và ông Tr chưa được bồi thường. Tuy ông Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ lời khai của ông Tr có tại hồ sơ vụ án thì ông Tr không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

+ Anh Bùi Tấn V không biết 01 máy mài kim loại (loại 02 đầu mài), màu xanh, hiệu Yida và 01 máy mài cầm tay màu vàng, hiệu Ingco Angle Gider do Trần Nguyễn Anh T bán là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên mua với giá 700.000đồng. Các tài sản trên đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, tuy anh V vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của anh V có tại hồ sơ vụ án thì anh V không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại cho anh số tiền 700.000đồng nói trên hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Ông Nguyễn Văn Q không biết 01 giỏ nhựa có quai xách màu xanh - đỏ - trắng - vàng bên trong chứa 01 máy hàn mini hiệu Boscher, 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu Crow, 01 máy cắt cầm tay màu vàng hiệu Leiya, 01 cuộn dây điện hiệu Stadard màu xám, 01 ổ cắm điện, 01 phích điện do Trần Nguyễn Anh T bán là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên mua với giá 1.100.000đồng. Các tài sản trên đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, tuy ông Q vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của ông Q có tại hồ sơ vụ án thì ông Q không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại cho ông số tiền 1.100.000đồng nói trên hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Ông Bùi Đăng V không biết 01 máy cắt dạng đĩa cầm tay màu xanh, hiệu King do Nguyễn Thành L và Trần Nguyễn Anh T bán là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên mua với giá 500.000đồng. Các tài sản trên đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, tuy ông V vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của ông V có tại hồ sơ vụ án thì ông V không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại cho ông số tiền 500.000đồng nói trên hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Bà Đặng Thị L không biết máy tính bảng hiệu Ipad bị cáo Nguyễn Thành L thế chấp cho mình là tài sản do trộm cắp mà có nên nhận thế chấp 700.000đồng. Tài sản trên cũng đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, tuy bà L vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà L có tại hồ sơ vụ án thì bà L không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 700.000đồng nói trên hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Đối với điện thoại di động hiệu Nokia N100, Nguyễn Thành L khai bán cho bà Đặng Thị L1 với số tiền 100.000đồng nhưng bà L1 không nhớ có mua của bị cáo L hay không, qua kiểm tra tại cửa hàng điện thoại PQ không phát hiện chiếc điện thoại trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh không thu hồi được.

+ Quá trình đột nhập vào nhà bà Võ Thị Đ để trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Phúc Ho, bị cáo L có làm hư hỏng khung cửa sổ làm bằng sắt của bà Đ. Tại phiên tòa, tuy bà Đ vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà Đ có tại hồ sơ vụ án thì bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 79V1 - 072.11 bị cáo L dùng để làm phương tiện trộm cắp tài sản, qua xác minh xe mô tô nói trên là tài sản của anh Nguyễn Quốc T bị trộm cắp tại thành phố NT - tỉnh KH vào tháng 10 năm 2019. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

[6] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thành L và bị cáo Trần Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 Điều 51; điểm g - h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Thành L (tên gọi khác: C E).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Trần Nguyễn Anh T (tên gọi khác: T1).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L (tên gọi khác: C E) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 14 tháng 9 năm 2020.

- Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Anh T (tên gọi khác: T1) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Thành L, bị cáo Trần Nguyễn Anh T đối với ông Nguyễn Phúc H, đối với ông Phạm Văn Tr và đối với bà Võ Thị Đ.

+ Không xét về việc bồi hoàn giữa bị cáo Nguyễn Thành L, bị cáo Trần Nguyễn Anh T đối với anh Bùi Tấn V, ông Nguyễn Văn Q, ông Bùi Đăng V, bà Đặng Thị L.

- Về án phí:

+ Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

+ Bị cáo Trần Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Tuyết Mỹ

